

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày: 28-04-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tòng

2. Ông Mai Đức Danh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn C - Sinh ngày 08/9/1990 tại phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Tổ dân phố Q, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông: Trần Cao B (*Đã chết*) và con bà: Nguyễn Thị O - Sinh năm 1957; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 13/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa (Nay là Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa), xử phạt 04 (Bốn) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Anh Trần Văn N – Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Lê Tuấn A – Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Ngọc N – Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Vũ Văn T – Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

3. Anh Nguyễn Văn L – Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

Tất cả bị hại và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 31/7/2020, Công đi bộ từ nhà dọc theo bờ đê biển thuộc phường H, thị xã N, khi đi đến địa phận thôn T (Nay là tổ dân phố T), phường H, thị xã N, C nhìn thấy tại bãi đất trống cạnh nhà anh Nguyễn Văn Cường đang xây có nhiều xe máy đang dựng. C đi lại gần thì nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe FUTURE NEO, màu đỏ - đen - bạc, BKS: 36U4-4362 của anh Trần Văn Nam (là thợ xây) đang cắm chìa khoá ở ổ khoá. Nhìn xung quanh không thấy ai, chỉ thấy trong nhà anh Cường có một số người đang nằm ngủ nên C đi lại lấy trộm chiếc xe mô tô nêu trên và chạy đi.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được đi đến thôn Thanh Đông (Nay là tổ dân phố Thanh Đông), phường H, thị xã Nghi Sơn. Tại đây, C nhìn thấy nhà anh Lê Tuấn Anh đang mở cửa, quan sát xung quanh không thấy có người nên C đi vào trong nhà thì nhìn thấy trên mặt bàn uống nước tại phòng khách có 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C3, màu xanh – đen, có ốp lưng màu trắng, bên trong ốp lưng có số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). C cầm lấy chiếc điện thoại rồi đi ra ngoài. Khi ra ngoài đường, C gặp anh Nguyễn Văn Linh đi từ ngoài đường vào nhà anh Tuấn Anh. Sau đó, C điều khiển xe mô tô của anh Nam đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Nam Quỳnh, ở thôn Thanh Khánh (Nay là tổ dân phố Thanh Khánh), phường Bình Minh, thị xã Nghi Sơn. C lấy số tiền 200.000đ trong ốp điện thoại cất đi và bán chiếc điện thoại nêu trên cho anh Nguyễn Ngọc Nam, là chủ cửa hàng điện thoại Nam Quỳnh được số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). C nói là điện thoại của mình không sử dụng nữa nên bán.

Sau khi bán được chiếc điện thoại vừa trộm cắp được, C điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 36U4-4362 đi về phường H. Khi đang đi trên đoạn đường bờ đê thuộc tổ dân phố Quang Minh, phường H thì bị các anh Lê Tuấn Anh, Nguyễn Văn Linh và Vũ Văn Tuấn chặn lại, yêu cầu trả chiếc điện thoại C đã trộm cắp của anh Tuấn Anh, nhưng C không trả chiếc điện thoại mà bỏ lại chiếc xe mô tô BKS: 36U4-4362 ở bờ đê Hải Thanh rồi bỏ trốn. Anh Tuấn đã lấy điện thoại của

mình ra ghi lại hình ảnh C cùng tang vật của vụ án và giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 91/KLĐGTS ngày 10/8/2020; số 117/KLĐGTS ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Nghi Sơn, kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C3, màu xanh - đen, được mua mới từ tháng 6 năm 2019, vẫn sử dụng và hoạt động bình thường, có giá trị 1.750.000đ (Một triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe FUTURE NEO, màu đỏ - đen - bạc, BKS: 36U4-4362, được sử dụng từ tháng 10 năm 2009, vẫn sử dụng và hoạt động bình thường, có giá trị 5.500.000đ (Năm triệu, năm trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản Trần Văn C trộm cắp ngày 31/7/2020 là 7.450.000đ (Bảy triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

*** Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:**

- Ngày 01/8/2020 Công an phường H, thị xã Nghi Sơn tạm giữ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe FUTURE NEO, màu đỏ - đen - bạc, BKS: 36U4-4362. Ngày 03/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 01 chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên cho chủ sở hợp pháp là anh Trần Văn Nam. Anh Nam đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C3, màu xanh - đen, Trần Văn C trộm cắp của anh Lê Tuấn Anh. Sau khi trộm cắp xong, C đã bán chiếc điện thoại nêu trên cho anh Nguyễn Ngọc Nam, khi mua anh Nam không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên anh Nam không có lỗi. Mặt khác, bản thân anh Nam làm nghề mua bán, sửa chữa điện thoại nên khi mua được chiếc điện thoại nêu trên anh Nam đã bán lại cho một người khách không quen biết với giá 900.000đ, nên không có cơ sở để thu giữ chiếc điện thoại nêu trên. Tại Cơ quan điều tra, anh Tuấn Anh yêu cầu C phải đền bù trị giá tài sản anh bị thiệt hại là 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Đối với 01 chiếc USB bên trong có 01 đoạn Video được quay lại từ chiếc điện thoại di động của anh Tuấn, đã được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKSNS ngày 07/04/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Trần Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

*** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:**

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (17/3/2021).

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Ngày 03/12/2020 Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe FUTURE NEO, màu đỏ - đen - bạc, BKS: 36U4-4362 cho chủ sở hợp pháp là anh Trần Văn Nam. Anh Nam đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét;

+ Buộc C phải đền bù cho anh Tuấn Anh 1.950.000đ (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) gồm: 1.750.000đ là giá trị 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C3, màu xanh – đen mà C đã trộm cắp của anh Tuấn Anh, nhưng đã bán chiếc điện thoại nói trên cho anh Nguyễn Ngọc Nam, anh Nam đã bán lại cho một người khách không quen biết do đó không thu giữ được và 200.000đ là tiền để sau ốp lưng điện thoại của Lê Tuấn Anh.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Trần Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, đáng lẽ phải tự lao động để tạo nguồn thu nhập cho cuộc sống của mình và gia đình. Nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện, muốn hưởng thụ nhưng lại không chịu lao động nên đã dần thân vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà

còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu hình phạt là cần thiết. Do đó cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành án xong trở về địa phương mới được thời gian ngắn (chưa được xóa án) bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” và 31/07/2020 bị cáo đã liên tiếp thực hiện 2 lần trộm cắp tài sản do đó bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Ngày 03/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thị xã Nghi Sơn đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe FUTURE NEO, màu đỏ - đen - bạc, BKS: 36U4-4362 cho chủ sở hợp pháp là anh Trần Văn Nam. Anh Nam đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét;

+ Buộc C phải đền bù cho anh Tuấn Anh 1.950.000đ (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) gồm: 1.750.000đ là giá trị 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C3, màu xanh – đen và 200.000đ là tiền để sau ốp lưng điện thoại của Lê Tuấn Anh.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- **Tuyên bố:** Trần Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- **Xử phạt:** Trần Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (17/3/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân và xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Các điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật dân sự.

Buộc Trần Văn C phải đền bù cho anh Lê Tuấn Anh 1.950.000đ (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng các điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 các điểm a, c khoản 1 Điều 23; mục 1 phần I và điểm b tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt các bị hại tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(*Đã ký*)

Lê Thị Hạnh